

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày: 22-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Lược.

Bà Đặng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn N, sinh năm 1980 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khóm B, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Long B (Đã chết) và bà Văn Thị L, vợ tên Nguyễn Thị Thúy A, có 02 con sinh năm 2004 và năm 2009, tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 09/8/2018 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1988 tại Phú Thọ. Nơi cư trú: Ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng P và bà Nguyễn Thị P1, vợ tên Nguyễn Thị H; tiền án: Không, tiền sự: Không, nhân thân: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 10/8/2018 đến ngày 16/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh, có mặt.

3. Trần Quốc K, sinh năm 1973 tại An Giang. Nơi cư trú: Khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M, vợ tên Dương Thị M1; có 02 con sinh năm 1993 và năm 1997; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2008/HSST ngày 04/12/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, tiền sự: Không, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/11/2018 đến ngày 28/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Bùi Đăng Thành L1, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
2. Ông Võ Tấn P2, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
3. Bà Nguyễn Ngọc Â (Tên gọi khác: B1), sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; có mặt.
4. Bà Trương Thị H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
5. Ông Quách Văn T2 (Tên gọi khác: Tuấn C), sinh năm 1987. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
6. Ông Lý Hải L2, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
7. Ông Nguyễn Lâm P3 (Tên gọi khác: K1), sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.
8. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
9. Ông Nguyễn Văn A1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
10. Ông Lê Minh T3, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
11. Ông Đỗ Văn H1, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 1, Tam H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.
12. Ông Võ Ngọc H2, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.
13. Bà Nguyễn Thị Thúy A2, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.
14. Bà Nguyễn Thị Ngọc T4 (Tên gọi khác: U), sinh năm 1977. Nơi cư trú: Số 107/4Y, đường T, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.
15. Ông Đào Thi T5, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Khóm Long Thị C, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn N làm việc trong Công ty Hang Sung V tại Khu công nghiệp Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. N biết có nhiều người làm chung công ty muốn ghi đề nhưng không có người tổ chức ghi đề. Khoảng tháng 3/2018, N đến gặp Lê Văn P4 có nhận ghi số đề không thì P4 đồng ý. N về tổ chức ghi đề được thua bằng tiền và chuyển phoi đề cho P4 bằng cách nhắn tin đến số điện thoại 0945777972 do P4 sử dụng để hưởng lợi. Mỗi ngày sau khi có kết quả xổ số, N tổng hợp tiền thắng thua với những người ghi số đề rồi nhắn tin cho P4. Chủ nhật hàng tuần, N dùng xe mô tô biển số 67M7-7579 cầm tiền ghi số đề đến địa chỉ số 107/4Y, đường T, Phường 11, quận G, Thành

phổ Hồ Chí Minh đưa cho P4 và N nhận được từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua khi ghi đề cụ thể như sau:

Miền bắc:

- Đầu đuôi: Người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả 5.000 đồng, nếu người chơi trúng được số tiền 70.000 đồng.

- Bao lô: Người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 22.000 đồng (Đài miền bắc có 27 lô nhưng chỉ tính 22 lô), nếu người chơi trúng được số tiền 70.000 đồng.

- Số đá: Trường hợp 02 cặp số đá người chơi đặt cược 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 44.000 đồng; trường hợp 03 cặp số đá thì người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 132.000 đồng, nếu người chơi trúng được số tiền 600.000 đồng.

Miền nam:

- Xỉu chủ: Người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 2.000 đồng, nếu người chơi trúng được số tiền 600.000 đồng.

- Đầu đuôi: Người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng nếu người chơi trúng được số tiền 70.000 đồng.

- Bao lô: Người chơi đặt cược 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 15.000 đồng (Đài miền nam có 18 lô nhưng chỉ tính 15 lô), nếu người chơi trúng được số tiền 70.000 đồng.

- Số đá: Trường hợp 02 cặp số đá người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 30.000 đồng; trường hợp 03 cặp số đá người chơi đặt cược số tiền 1.000 đồng tính thành tiền người chơi phải trả số tiền 90.000 đồng, nếu người chơi trúng được số tiền 700.000 đồng.

Ngày 09/8/2018, Công an huyện Bắc Tân Uyên và Công an xã Đất Cuốc tiến hành kiểm tra, xác định Hồ Văn N tổ chức bán số đề cho những người sau:

1. Hoàng Văn T

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 các số: “Bao lô” số 46, 53, 29, 59 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền mua là 3.000.000 đồng; kết quả T trúng “Bao lô” số 46 thắng số tiền 3.500.000 đồng.

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 gồm các số: “Bao lô” số 04, 40 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 2.200.000 đồng, chưa biết kết quả.

2. Trần Quốc K

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 gồm các số: “Bao lô” số 09, 90, 29, 92 mỗi số 5.000 đồng, đầu 09 là 50.000 đồng. Tổng số tiền mua là 350.000 đồng. Kết quả K trúng bao lô số 09, 90 thắng số tiền 700.000 đồng nhưng chưa nhận tiền.

3. Bùi Đăng Thành L1

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 số 52 “Đá” số 23 là 2.000 đồng, số “Đá” 42, 62, 82 là 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 150.000 đồng, kết quả L1 không trúng số đề và thua hết số tiền cược.

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 số 62 “Đá” 82 là 3.000 đồng, thành tiền 132.000 đồng nhưng chưa biết kết quả.

4. Võ Tấn P2

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 các số “Đá” 05, 10, 19 là 1.000 đồng, thành tiền 90.000 đồng; kết quả P2 không trúng và thua hết số tiền cược.

5. Nguyễn Ngọc Á (B1)

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 các số: “Bao lô” số 212, 512 mỗi số 5.000 đồng, “Bao lô” số 12 là 10.000 đồng, số 35 “Đá” 75 “Đá” 39 là 1.000 đồng, số 12 “Đá” 68 “Đá” 40 là 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 480.000 đồng; kết quả Á không trúng số đề và thua hết số tiền cược.

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 các số: Số 42 “Đá” 62 “Đá” 82 là 20.000 đồng, “Bao lô” số 42, 62, 82 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 3.300.000 đồng, chưa biết kết quả.

6. Trương Thị H

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 các số: Mua số “Đá” 12, 68, 43 là 1.000 đồng, số 35 “Đá” 24 là 2.000 đồng. Tổng cộng số tiền mua số đề là 150.000 đồng, kết quả H không trúng và thua hết số tiền cược.

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 gồm các số: Số 05 “Đá” 71 là 2.000 đồng, số 54 “Đá” 12 là 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 132.000 đồng, chưa biết kết quả.

7. Quách Văn T2

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 gồm các số: “Đầu” 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 mỗi số 50.000 đồng, số 24 “Đá” 54 là 5.000 đồng, số 46 “Đá” 94 là 5.000 đồng. Tổng cộng số tiền mua số đề là 800.000 đồng; kết quả T2 không trúng và thua hết số tiền cược.

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 các số: số 05 “Đá” 54 là 5.000 đồng, số 05 “Đá” 56 là 5.000 đồng, số 48 “Đá” 53 là 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 660.000 đồng, chưa biết kết quả.

8. Lý Hải L2

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 “Đầu” 06 là 50.000 đồng, kết quả L2 không trúng và thua hết số tiền cược.

9. Nguyễn Lâm P3 (K1)

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 các số “Bao lô” số 21, 41 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 300.000 đồng, kết quả P3 trúng “Bao lô” số 21 với số tiền 700.000 đồng.

10. Nguyễn Thị S

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ngày 09/8/2018 các số: Số 18 “Đá” 19 là 1.000 đồng, số 28 “Đá” 26 là 1.000 đồng, số “Đá” 11, 18, 19 là 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 150.000 đồng; kết quả S không trúng số đề và thua hết số tiền cược.

+ Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 các số: số 55 “Đá” 36 là 1.000 đồng, “Bao lô” số 55, 36 mỗi số 5.000 đồng. Tổng số tiền mua là 264.000 đồng, chưa biết kết quả.

11. Nguyễn Văn A1

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 các số: Số 73 “Đá” 68 là 20.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 880.000 đồng, chưa biết kết quả.

12. Lê Minh T3

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 số 36 “Đá” 69 là 5.000 đồng. Tổng số tiền mua là 220.000 đồng, chưa biết kết quả.

13. Đỗ Văn H1

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội ngày 09/8/2018 các số 52 “Đá” 74 là 2.000 đồng, số 31 “Đá” 73 là 1.000 đồng. Tổng số tiền mua là 132.000 đồng, chưa biết kết quả.

14. Võ Ngọc H2

Mua số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh An Giang ngày 09/8/2018 các số “Bao lô” số 92, 192 mỗi số 5.000 đồng, “Đầu đuôi” 30.000 đồng số 92, “Xiu chủ” 30.000 đồng số 192. Tổng số tiền mua số đề là 270.000 đồng, kết quả H2 không trúng và thua hết số tiền cược.

Ngày 09/8/2018, Hồ Văn N tổ chức ghi số đề cho 14 người: Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh ghi cho 10 người với số tiền 5.520.000 đồng, khi có kết quả có 03 người trúng với số tiền 4.900.000 đồng nên số tiền đánh là 10.420.000 đồng; Đài xổ số kiến thiết Hà Nội cho 09 người với số tiền 7.920.000 đồng và N bị bắt trước giờ xổ số; Đài xổ số kiến thiết tỉnh An Giang ghi cho 01 người với số tiền 270.000 đồng.

Ngày 09/8/2018, Hoàng Văn T ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh số tiền 3.000.000 đồng và trúng 3.500.000 đồng; ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội số tiền 2.200.000 đồng nhưng chưa biết kết quả.

Ngày 09/8/2018, Trần Quốc K ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh số tiền 1.050.000 đồng. Ngày 04/12/2008, Trần Quốc K bị Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời gian thử thách 02 năm 05 tháng 18 ngày và buộc Trần Quốc K phải nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền 82.000.000 đồng. Ngày 23/4/2012, Trần Quốc K đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 65.100.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Trần Quốc K còn phải nộp 16.890.000 đồng. Ngày 02/11/2018, Trần Quốc K mới nộp xong số tiền 16.890.000 đồng theo Quyết định thi hành án số 411/QĐ-THA ngày 02/02/2009 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (Nay là thành phố) Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Ngày 16/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên khởi tố vụ án hình sự, khởi tố Hồ Văn N về tội “Tổ chức đánh bạc”; khởi tố Hoàng Văn T về tội “Đánh bạc”.

Ngày 09/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên khởi tố Trần Quốc K về tội “Đánh bạc”.

Ngày 16/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên khởi tố Lê Văn P4 về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng P4 bỏ trốn. Ngày 02/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra quyết định truy nã Lê Văn P4 và tách vụ án hình sự xử lý sau.

Hành vi ghi sổ đề của Lý Hải L2, Nguyễn Lâm P3, Trương Thị H, Võ Tấn P2, Bùi Đặng Thành L1, Võ Ngọc H2, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn A1, Lê Minh T3, Nguyễn Ngọc A, Quách Văn T2, Đỗ Văn H1 chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-BTU ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Trần Quốc K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Văn T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Văn N từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của bị cáo N là tiền thu lợi bất chính, đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 máy tính AX.12B hiệu Casio màu đen xám (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong), 01 điện thoại di động Nokia màu đen bị cáo N sử dụng phạm tội, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 11.100.000 đồng và 01 máy tính LC403TV hiệu Casio để trong cốp xe mô tô biển số 67M7-7579 không liên quan đến phạm tội, đề nghị trả cho bị cáo N.

Lê Văn P4 trả cho Hồ Văn N 6.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, đề nghị buộc bị cáo N nộp lại sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy màu trắng có kẻ ô được đánh số (1) có ghi các số đề; 01 tờ giấy màu trắng có tiêu đề “Phiếu quản lý hàng dẹt kim” mặt sau có ghi các số đề được đánh số (2); 01 tờ giấy màu xanh được đánh số (3); 12 tờ giấy màu trắng có ghi các số đề được đánh số từ (1) đến (12) có chữ ký của Hồ Văn N; 01 quyển vở có đề chữ Cty Tiến Phát 50K, màu xanh, bên trong có ghi các số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N; 01 quyển vở có chữ Bạn Nhỏ, màu trắng xanh, bên trong có ghi các số, có chữ ký và họ tên

Hồ Văn N; 01 quyển vở bị cắt một nửa màu xanh trắng, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Trần Quốc K; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Văn A1, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen-đỏ của Võ Ngọc H2 và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen của Nguyễn Ngọc Á (B1) dùng liên lạc ghi số đề, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Quách Văn T2 số 173121950; số tiền 1.460.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen 1280 thu giữ của Quách Văn T2; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh T3 và 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng thu giữ của Lê Minh T3; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Ngọc H2; 01 điện thoại di động SamSung màu đồng thu giữ của Nguyễn Lâm P3; 01 điện thoại di động Huawei màu nâu loại cảm ứng thu giữ của Hoàng Văn T; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Hải L2 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Lý Hải L2; 01 điện thoại di động hiệu FPT màu hồng thu giữ của Trương Thị H; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Tấn P2; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh cảm ứng thu giữ của Bùi Đăng Thành L1. Ngày 03/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ Văn N, 01 Giấy phép lái xe số 74013404809 và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc K. Ngày 25/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã trả cho bị cáo Hồ Văn N và Trần Quốc K.

01 xe mô tô số loại Future Neo, nhãn hiệu Honda, màu đen-xám-bạc, biển số 67M7-7579, số máy: 0469053, số khung: 068965 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo N và bà Nguyễn Thị Thúy A2. Bị cáo N sử dụng xe vào việc phạm tội nhưng bà A2 không biết. Ngày 18/02/2019, bà A2 đã nộp lại số tiền 7.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, đề nghị Hội đồng xét xử trả xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho bà A2 được sử dụng.

Các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Ông Nguyễn Lâm P3, ông Võ Ngọc H2, ông Đào Thi T5 và bà Nguyễn Thị

Ngọc T4, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án:

[4] Căn cứ lời khai của các bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định ngày 09/8/2018, bị cáo Hồ Văn N đã có hành vi “Tổ chức đánh bạc” bằng hình thức tổ chức ghi số đề như sau:

[5] Tổ chức ghi số đề theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh cho 10 người: Hoàng Văn T (Số tiền 6.500.000 đồng), Trần Quốc K (Số tiền 1.050.000 đồng), Bùi Đăng Thành L1 (Số tiền 150.000 đồng), Võ Tấn P2 (Số tiền 90.000 đồng), Nguyễn Ngọc Á (Số tiền 480.000 đồng), Trương Thị H (Số tiền 150.000 đồng), Quách Văn T2 (Số tiền 800.000 đồng), Lý Hải L2 (Số tiền 50.000 đồng), Nguyễn Lâm P3 (Số tiền 1.000.000 đồng), Nguyễn Thị S (Số tiền 150.000 đồng). Tổng số tiền ghi là 10.420.000 đồng.

[6] Tổ chức ghi số đề theo đài xổ số kiến thiết Hà Nội cho 9 người: Hoàng Văn T (Số tiền 2.200.000 đồng), Bùi Đăng Thành L1 (Số tiền 132.000 đồng), Nguyễn Ngọc Á (3.300.000 đồng), Trương Thị H (Số tiền 132.000 đồng), Quách Văn T2 (Số tiền 660.000 đồng), Nguyễn Thị S (Số tiền 264.000 đồng), Nguyễn Văn A1 (Số tiền 880.000 đồng), Lê Minh T3 (Số tiền 220.000 đồng), Đỗ Văn H1 (Số tiền 132.000 đồng). Tổng số tiền ghi là 7.920.000 đồng.

[7] Tổ chức ghi số đề theo đài xổ số kiến thiết tỉnh An Giang cho 01 người (Võ Ngọc H2) với số tiền 270.000 đồng.

[8] Sau khi ghi số đề, Hồ Văn N chuyển cho Lê Văn P4 và được P4 trả số tiền 6.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Bị cáo Hoàng Văn T có hành vi ghi số đề trực tiếp với bị cáo Hồ Văn N theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh số tiền 6.500.000 đồng và theo Đài xổ số kiến thiết Hà Nội số tiền 2.200.000 đồng. Tổng số tiền ghi số đề của bị cáo T là 8.700.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Bị cáo Trần Quốc K có hành vi ghi số đề trực tiếp với bị cáo N theo Đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh số tiền 1.050.000 đồng. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2008/HSST ngày 04/12/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt Trần Quốc K 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”, tuyên về án phí và biện pháp tư pháp. Ngày 02/11/2018, bị cáo Trần Quốc K mới chấp hành xong bản án, bị cáo Khánh chưa được xóa án tích còn vi phạm. Hành vi của bị cáo Khánh đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[11] Như vậy, Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-BTU ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Hoàng Văn T và Trần Quốc K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội “Tổ chức đánh bạc” theo

điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[12] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[13] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[14] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có cha tên Hoàng Trọng P (Hoàng Văn P) tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế là tình tiết quy định tại các điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[15] Xét vai trò của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo Trần Quốc K và Hoàng Văn T là những người thực hành. Bị cáo Hồ Văn N là người tổ chức ghi số đề nên hình phạt sẽ cao hơn bị cáo T và bị cáo K.

[16] Bị cáo N phạm tội nghiêm trọng và bị cáo K có nhân thân xấu, Hội đồng xét xử sẽ xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo. Đối với bị cáo Hoàng Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xử bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo.

[17] Bị can Lê Văn P4 bị khởi tố về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng P4 bỏ trốn. Ngày 02/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra quyết định truy nã và tách vụ án hình sự, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Hành vi ghi số đề của Lý Hải L2, Nguyễn Lâm P3, Trương Thị H, Võ Tấn P2, Bùi Đặng Thành L, Võ Ngọc H2, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn A1, Lê Minh T3, Nguyễn Ngọc Á, Quách Văn T2, Đỗ Văn H1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[18] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[19] Số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của bị cáo N là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[20] Đối với 01 máy tính hiệu Casio AX. 12B màu đen xám, 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo N dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[21] Số tiền 11.100.000 đồng và 01 máy tính LC403TV hiệu Casio để trong cốp xe mô tô biển số 67M7-7579 không liên quan đến phạm tội cần trả lại cho bị cáo N.

[22] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, bị cáo N nhận từ Lê Văn P4 6.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, cần buộc nộp lại sung quỹ Nhà nước.

[23] Đối với 01 tờ giấy màu trắng có kẻ ô được đánh số (1) có ghi các số đề; 01 tờ giấy màu trắng có tiêu đề “Phiếu quản lý hàng dẹt kim” mặt sau có ghi các số đề được đánh số (2); 01 tờ giấy màu xanh được đánh số (3); 12 tờ giấy màu trắng có ghi các số đề được đánh số từ (1) đến (12) có chữ ký của Hồ Văn N; 01 quyển vở có đề chữ Cty Tiến Phát 50K, màu xanh, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N; 01 quyển vở có chữ Bạn Nhỏ, màu trắng xanh, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N; 01 quyển vở đã bị cắt một nửa màu xanh trắng, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N là giấy tờ ghi số đề và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[24] Đối với 01 máy tính AX.12B hiệu Casio màu đen xám (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong), 01 điện thoại di động Nokia RM-1110 màu đen của Hồ Văn N (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1034 màu đen của Trần Quốc K (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM-1134 màu đen của Nguyễn Văn A1 ((Không kiểm tra tình trạng máy bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1-01 màu đỏ đen thu giữ của Võ Ngọc H2 (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong); 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen của Nguyễn Ngọc Á (B1) (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong) sử dụng liên lạc với Hồ Văn N để ghi số đề cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[25] 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Quách Văn T2 số 173121950; số tiền 1.460.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia, màu đen 1280 thu giữ của Quách Văn T2; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh T3 và 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng thu giữ của Lê Minh T3; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Ngọc H2; 01 điện thoại di động SamSung, màu đồng thu giữ của Nguyễn Lâm P3; 01 điện thoại di động Huawei, màu nâu, loại cảm ứng thu giữ của Hoàng Văn T; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Hải L2 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Lý Hải L2; 01 điện thoại di động hiệu FPT, màu hồng thu giữ của Trương Thị H; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Tấn P2; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, cảm ứng thu giữ của Bùi Đặng Thành L1. Ngày 03/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[26] Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ Văn N; 01 Giấy phép lái xe số 74013404809 tên Hồ Văn N; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc K. Ngày 25/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho Hồ Văn N và Trần Quốc K là phù hợp.

[27] Đối với 01 xe mô tô số loại Future Neo, nhãn hiệu Honda, màu đen-xám-bạc, biển số 67M7-7579, số máy: 0469053, số khung: 068965 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo N và bà Nguyễn Thị Thúy A2. Bị cáo N sử dụng xe vào việc phạm tội thì bà A2 không biết. Do bà A2 đã nộp lại số tiền 7.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên nên Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô số loại Future neo, nhãn hiệu Honda, màu đen-xám-bạc, biển số 67M7-7579, số máy: 0469053, số khung: 068965 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số: 67M7-7579, số khung 068965, số máy: 0469053 do Đào Thi T5 đứng tên chủ sở hữu cho bà A2 được sử dụng.

[28] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo, hướng xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[29] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Quốc K.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Văn N.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Trần Quốc K phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

1.2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2018.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 13/11/2018 đến ngày 28/01/2019.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

2.1. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

Số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo N.

Số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Thúy A2 nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2010/08356 ngày 18/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên.

01 máy tính AX.12B hiệu Casio màu đen xám (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

01 điện thoại di động Nokia RM-1110 màu đen của Hồ Văn N (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1034 màu đen của Trần Quốc K (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

01 điện thoại di động hiệu Nokia RM-1134 màu đen của Nguyễn Văn A1 ((Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

01 điện thoại di động hiệu Nokia X1-01 màu đỏ đen của Võ Ngọc H2 (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen của Nguyễn Ngọc Á (B1) (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

01 tờ giấy màu trắng có kẻ ô được đánh số (1) có ghi các con số đề.

01 tờ giấy màu trắng có tiêu đề “Phiếu quản lý hàng dẹt kim” mặt sau có ghi các con số đề được đánh số (2).

01 tờ giấy màu xanh được đánh số (3) có ghi các con số đề.

12 tờ giấy màu trắng có ghi các con số đề được đánh số từ (1) đến (12) có chữ ký của Hồ Văn N.

01 quyển vở có đề chữ Cty Tiến Phát 50K, màu xanh, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N.

01 quyển vở có đề chữ Bạn Nhỏ, màu trắng xanh, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N.

01 quyển vở đã bị cắt một nửa, màu xanh trắng, bên trong có ghi các con số, có chữ ký và họ tên Hồ Văn N.

2.3. Buộc nộp lại số tiền:

Buộc bị cáo Hồ Văn N nộp số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T nộp số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 11.100.000 đồng (Mười một triệu một trăm nghìn đồng) của Hồ Văn N để đảm bảo thi hành án.

2.4. Trả lại:

Trả lại cho bị cáo Hồ Văn N 01 máy tính LC403TV hiệu Casio (Không kiểm tra tình trạng máy bên trong).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thúy A2: 01 xe mô tô biển số 67M7-7579, số khung 068965, số máy 0469053, màu sơn đen xám bạc, nhãn hiệu HONDA, dung tích 124 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 67M7-7579, số khung 068965, số máy: 0469053 do Đào Thị T5 đứng tên chủ sở hữu.

(Số tiền 2.500.000 đồng và 11.100.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 28/01/2019; vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hồ Văn N, Hoàng Văn T, Trần Quốc K; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Hồ Thế Chính**

